

THỰC TRẠNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THỂ THAO TẠI QUẢNG BÌNH

Trần Thủy⁽¹⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 18/05/2025

Ngày phản biện: 20/06/2025

Ngày đăng: 25/08/2025

Tác giả liên hệ:

Trần Thủy

Email:

thuyhoangsonqbuni@gmail.com

Tập 15, số 4 (2025), trang 14-19

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13860>

Bản quyền © 2025. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Quảng Bình là địa phương sở hữu nhiều tiềm năng để phát triển du lịch gắn với các hoạt động thể thao nhờ lợi thế về vị trí địa lý, địa hình, tài nguyên mặt nước và giá trị văn hóa. Nghiên cứu này tập trung phân tích thực trạng tham gia của khách du lịch vào các hoạt động thể thao, cũng như đánh giá kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ loại hình du lịch này. Trên cơ sở kết quả phân tích, bài báo đề xuất năm định hướng phát triển nhằm giải quyết một số vấn đề còn tồn tại, qua đó góp phần thúc đẩy du lịch gắn với thể thao tại Quảng Bình trong thời gian tới.

Từ khóa: du lịch thể thao, định hướng phát triển, hạ tầng kỹ thuật, Quảng Bình.

The current state of technical infrastructure and development orientation for sports tourism in Quang Binh

Tran Thuy⁽¹⁾

Article Information:

Received: 18/05/2025

Review date: 20/06/2025

Published: 25/08/2025

Corresponding Author:

Tran Thuy

Email: thuyhoangsonqbuni@gmail.com

Vol 2, Iss 3 (2025), pp 14-19

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13860>

Copyright © 2025. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Summary:

Quang Binh province possesses significant potential for the tourism development associated with sports activities, owing to its geographical location, topography, aquatic resources, and cultural values. This study analyzes the current participation of tourists in sports activities, while also assessing infrastructure and technical facilities serving this type of tourism. Based on the analysis, the paper proposes five developmental orientations to address existing limitations, thereby contributing to the promotion of sports-related tourism in Quang Binh in the future.

Keywords: Sports tourism, development orientation, technical infrastructure, Quang Binh.

⁽¹⁾TS, Trường Đại học Quảng Bình

ĐẶT VẤN ĐỀ

Quảng Bình là một trong những địa phương nổi bật về tiềm năng phát triển du lịch tại Việt Nam, đặc biệt với thế mạnh về cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hóa bản địa. Những năm gần đây, Quảng Bình đã trở thành điểm đến hấp dẫn trong khu vực và trên thế giới, đặc biệt với các sản phẩm du lịch khám phá và du lịch mạo hiểm.

Bên cạnh du lịch sinh thái, Quảng Bình còn sở hữu nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển loại hình du lịch thể thao – một xu hướng ngày càng thu hút sự quan tâm của du khách trong nước và quốc tế. Địa phương có vị trí địa lý chiến lược, có địa hình đa dạng với núi đá, hang động, đồi cát, sông, suối, bờ biển dài... phù hợp với nhiều loại hình thể thao như leo núi, thám hiểm hang động, trượt cát, đua xe địa hình, chèo thuyền vượt ghềnh, đu dây mạo hiểm... Đồng thời, giá trị văn hóa truyền thống tại Quảng Bình cũng mở ra cơ hội phát triển các loại hình thể thao dân tộc, thể thao cộng đồng và sự kiện thể thao chuyên nghiệp kết hợp du lịch.

Tuy nhiên, để phát triển du lịch thể thao một cách hiệu quả và bền vững cần có cách nhìn toàn diện từ các yếu tố thị trường, đặc điểm của du

khách, cũng như hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động du lịch và thể thao. Việc đánh giá đúng các yếu tố này sẽ giúp chúng ta nhận diện tiềm năng thực tế và từ đó đề xuất các định hướng phát triển phù hợp với điều kiện thực tiễn.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn tọa đàm và phương pháp điều tra bằng bảng hỏi.

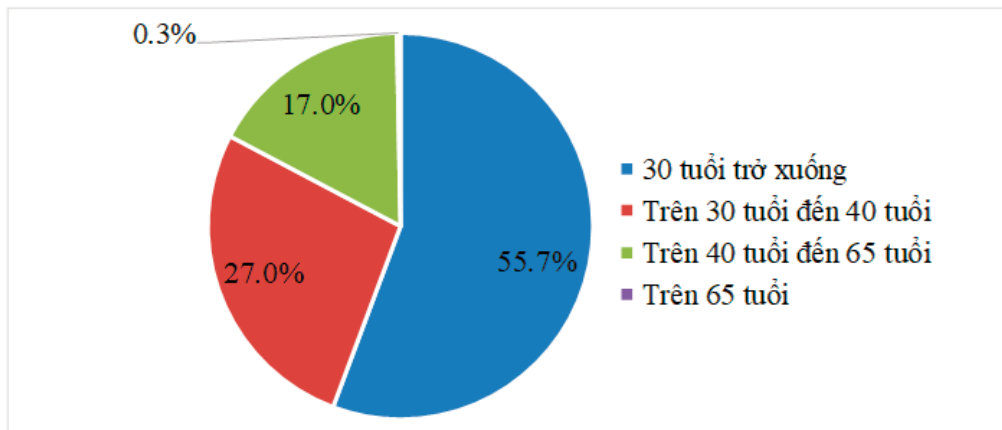
Phạm vi nghiên cứu: khảo sát được tiến hành năm 2024; địa bàn nghiên cứu của đề tài thuộc địa giới hành chính tỉnh Quảng Bình, nay được sáp nhập thành tỉnh Quảng Trị theo Nghị quyết số 202/2025/QH15, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 ngày 12 tháng 6 năm 2025.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Đặc điểm của khách du lịch tham gia các hoạt động thể thao tại Quảng Bình

1.1. Đặc điểm về độ tuổi và nghề nghiệp của khách du lịch

Kết quả khảo sát về cơ cấu độ tuổi của khách du lịch được thể hiện ở biểu đồ 1.



Biểu đồ 1. Biểu đồ phân nhóm độ tuổi khách du lịch
(Nguồn: Xử lý từ kết quả điều tra, 2024)

Phân tích kết quả ở biểu đồ 1 cho thấy thị trường khách du lịch gắn với các hoạt động thể thao thường là những người trẻ tuổi (30 tuổi trở xuống), chiếm 55,7%. Đây là độ tuổi có sức khỏe dồi dào, sẵn sàng dần thân và chi tiêu để tìm kiếm những trải nghiệm mới lạ, độc đáo

trong những chuyến du lịch. Trong khi đó, các độ tuổi lớn hơn có tỷ lệ thấp hơn và xu hướng giảm rõ theo độ tuổi.

Kết quả khảo sát về nghề nghiệp của khách du lịch được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Kết quả khảo sát về nghề nghiệp của khách du lịch

TT	Nghề nghiệp	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Thương nhân	156	38.9
2	Trí thức	111	27.7
3	Công nhân	37	9.3
4	Vận động viên chuyên nghiệp	15	3.8
5	Khác	81	20.3
6	Tổng cộng	400	100

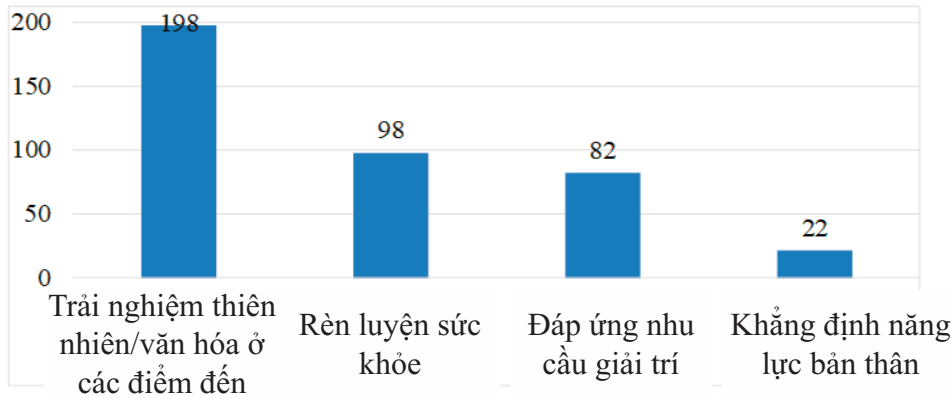
(Nguồn: Xử lý từ kết quả điều tra, 2024)

Kết quả điều tra về nghề nghiệp của khách du lịch cho thấy: thương nhân chiếm tỷ lệ cao nhất (38,9%), kế đến là trí thức (27,7%). Đây là những đối tượng có điều kiện về thu nhập và thời gian rảnh nhất là vào các dịp cuối tuần và nghỉ lễ để đi du lịch. Trong khi đó, đối tượng vận động viên chuyên nghiệp chiếm tỷ trọng

còn khá khiêm tốn (3,8%). Điều này cho thấy, việc thu hút khách du lịch thể thao chuyên nghiệp đến với Quảng Bình còn chưa đạt hiệu quả cao, cần có những nghiên cứu sâu.

1.2. Động cơ để khách du lịch tham gia các hoạt động thể

Kết quả khảo sát được trình bày ở biểu đồ 2.



Biểu đồ 2. Kết quả điều tra về động cơ để khách du lịch tham gia các hoạt động thể thao tại Quảng Bình
(Nguồn: Xử lý từ kết quả điều tra, 2024)

Khảo sát cho thấy động cơ chính để khách du lịch tham gia các hoạt động thể thao tại Quảng Bình là trải nghiệm thiên nhiên/ văn hóa ở các điểm đến (198/400), một số động cơ khác như: rèn luyện sức khỏe, đáp ứng nhu cầu giải trí, khẳng định năng lực bản thân. Điều này càng khẳng định cảnh quan thiên nhiên và văn hóa của Quảng Bình là những yếu tố rất quan trọng để thu hút khách du lịch.

1.3. Vai trò của khách du lịch khi tham gia các hoạt động thể thao

Kết quả khảo sát được thể hiện tại bảng 2.

Phân tích kết quả khảo sát cho thấy: khách du lịch khi tham gia các hoạt động thể thao tại

Quảng Bình chủ yếu trong vai trò vận động viên không thi đấu (36,5%) và cổ động viên (33,8%).

2. Thực trạng kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch gắn với các hoạt động thể thao

Mức độ đánh giá: 1 - Không đồng ý, 2 - Phân vân, 3 - Đồng ý; từ kết quả điều tra, qua xử lý dữ liệu có được điểm đánh giá trung bình theo từng nội dung khảo sát.

2.1. Kết cấu hạ tầng phục vụ khách du lịch gắn với các hoạt động thể thao

Kết quả điều tra thông qua khách du lịch về kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch tại Quảng Bình được trình bày ở bảng 3.

Bảng 2. Kết quả điều tra về vai trò của khách du lịch khi tham gia các hoạt động thể thao tại Quảng Bình

TT	Vai trò tham gia	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Vận động viên (thi đấu)	69	17.3
2	Vận động viên (không thi đấu)	146	36.5
3	Cổ động viên	135	33.8
4	Hỗ trợ kỹ thuật	13	3.3
5	Khác	37	9.3
6	Tổng cộng	400	100

(Nguồn: Xử lý từ kết quả điều tra, 2024)

Bảng 3. Kết quả điều tra về kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch tại Quảng Bình

TT	Nội dung	Kết quả	Mức độ đánh giá			Điểm TB
			1	2	3	
1	Địa điểm tổ chức các hoạt động thể thao có vị trí giao thông thuận lợi, dễ di chuyển	m _i	64	107	229	2.42
		%	16	26.8	57.3	
2	Hệ thống điện, cấp thoát nước đảm bảo	m _i	60	205	135	2.19
		%	15	51.3	33.8	
3	Hệ thống thông tin, truyền thông đảm bảo	m _i	156	117	127	1.93
		%	39	29.3	31.8	

(Nguồn: Xử lý từ kết quả điều tra, 2024)

Những năm qua Quảng Bình luôn quan tâm đầu tư phát triển nhanh kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ; tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng giao thông tại các cụm du lịch, khu vực động lực phát triển du lịch, khu vực thuộc quy hoạch Khu du lịch quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các khu vực có tiềm năng du lịch; nâng cao khả năng kết nối giao thông tới khu du lịch, điểm du lịch; đầu tư điểm dừng, nghỉ trên các tuyến đường bộ. Do đó, nhìn chung, kết cấu hạ tầng phục vụ khách du lịch đã đáp ứng khá tốt nhu cầu khách, nhất là vấn đề giao thông. Tuy nhiên, hạ tầng giao thông đường thủy thì vẫn còn tồn tại hạn chế, đặc biệt là hệ thống bến thuyền du lịch trên các sông Gianh, sông Son và sông Nhật Lệ,...

2.2. Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ khách du lịch

Qua điều tra khách du lịch có quan tâm đến phân khúc du lịch gắn với các hoạt động thể thao về cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch gắn với các hoạt động thể thao tại Quảng Bình, có được kết quả tại bảng 4.

Cơ sở vật chất kỹ thuật tuy đã được chú trọng đầu tư nhưng vẫn còn thiếu đồng bộ. Hiện Quảng Bình có hơn 532 cơ sở lưu trú du lịch (8.475 phòng), trong đó phần lớn là các cơ sở lưu trú cấp thấp dưới 3 sao. Về cơ sở lưu trú cao cấp, Quảng Bình hiện có 3 khách sạn và khu nghỉ dưỡng 5 sao, 10 khách sạn và khu nghỉ dưỡng 4 sao, và 11 khách sạn và khu nghỉ dưỡng 3 sao, nhiều khách sạn đạt tiêu chuẩn 2 sao, 1 sao và hệ thống nhà nghỉ du lịch, homestay, farmstay, ... Trong khi đó, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ chuyên cho du lịch gắn với các hoạt động thể thao vẫn chưa đa dạng, phong phú, thiếu các khu, điểm du lịch, khu vui chơi giải trí, có khả năng thu hút được số lượng lớn khách du lịch, cũng như thiếu các dịch vụ du lịch về đêm.

Kết quả điều tra cho thấy: ngoài vấn đề phương tiện vận chuyển khách du lịch được đánh giá rất hài lòng, các vấn đề về cơ sở ăn uống, lưu trú được đánh giá đáp ứng ở mức hài lòng thì các vấn đề còn lại: cơ sở dịch vụ, lữ

Bảng 4. Kết quả điều tra khách du lịch về cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tại Quảng Bình

TT	Nội dung	Kết quả	Mức độ đánh giá			Điểm TB
			1	2	3	
1	Cơ sở lưu trú du lịch đa dạng, đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	mi	140	164	96	1.89
		%	35	41	24	
2	Cơ sở ăn uống đa dạng thị hiếu khách du lịch, ngon, đảm bảo chất lượng	mi	158	185	57	1.75
		%	39.5	46.3	14.3	
3	Cơ sở dịch vụ lữ hành, cung cấp thông tin, tư vấn du lịch đầy đủ	mi	179	178	43	1.66
		%	44.75	44.5	10.75	
4	Phương tiện vận chuyển khách du lịch đáp ứng đủ, đảm bảo chất lượng	mi	60	143	197	2.34
		%	15	35.75	49.25	
5	Cơ sở vật chất, công trình thể thao phục vụ trực tiếp các sự kiện đầy đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng	mi	191	151	58	1.67
		%	47.75	37.75	14.5	

hành, cung cấp thông tin, tư vấn du lịch; cơ sở vật chất, công trình thể thao phục vụ trực tiếp các sự kiện thể thao tại các địa điểm tổ chức thể thao được đánh giá ở mức ít hài lòng.

3. Một số định hướng phát triển du lịch thể thao ở Quảng Bình

3.1. Phát triển sản phẩm du lịch gắn với các hoạt động thể thao dựa trên lợi thế mặt nước sông, biển

Phát triển sản phẩm du lịch thể thao trên biển: lướt ván, mô tô nước, dù bay, đua thuyền buồm; dịch vụ lặn biển ngắm san hô tại các bãi biển có cảnh quan đẹp như: Đá Nhảy, Vũng Chùa, Nhật Lệ, Bảo Ninh, Hải Ninh, ...; phát triển sản phẩm du lịch mạo hiểm, khám phá các ghềnh thác tự nhiên gắn với các hoạt động thể thao: chèo thuyền vượt thác, đu dây vượt thác, ... tại thác Tam Lu, Khe Nước Lạnh (Quảng Ninh), Khe Nước Trong (Lệ Thủy), thác Mợ, thác Nước Rụng (Minh Hóa); Phát triển sản phẩm du lịch trải nghiệm chèo thuyền kayak trên các tuyến đường thủy nội địa như: sông Gianh, sông Nhật Lệ, sông Son, sông Kiến Giang, hồ quanh thành Đồng Hới, ...

3.2. Mở rộng địa bàn hoạt động và phát triển các sản phẩm du lịch gắn với các môn thể thao dựa trên lợi thế về địa hình

Mở rộng địa bàn hoạt động và hoàn thiện các sản phẩm du lịch thám hiểm hang động, khám phá thiên nhiên gắn với các hoạt động thể thao

kết hợp: đi bộ đường dài, bơi lội, chèo thuyền vượt sông ngầm tại các khu vực ngoài Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng như: hệ thống hang động Tú Làn (Minh Hóa), hệ thống hang động Chà Lòi (Lệ Thủy); phát triển các sản phẩm du lịch gắn với các môn thể thao: trượt cát, ô tô địa hình tại khu vực đồi cát ven biển (Quảng Ninh – Lệ Thủy) và xe địa hình tại khu vực đồi núi các địa phương miền núi (Minh Hóa, Bố Trạch, Quảng Ninh, Lệ Thủy); phát triển tuyến xe đạp trong khu vực Phong Nha - Kẻ Bàng với lộ trình từ Trung tâm Phong Nha – đường 20 – cầu Trạ Ang – đường Hồ Chí Minh nhánh Tây - Khe Gát - Trung tâm Phong Nha là tuyến đường đạp xe quốc gia.

3.3. Phát triển sản phẩm du lịch gắn với các môn thể thao dựa trên lợi thế văn hóa

Phát triển các sản phẩm du lịch tìm hiểu, trải nghiệm văn hóa lễ hội gắn với các môn thể thao, trò chơi dân gian tại khu vực nông thôn giàu truyền thống văn hóa trên địa bàn tỉnh như các làng biển Cảnh Dương, Lý Hòa, Quang Phú, Nhân Trạch, Bảo Ninh, vùng ven sông Kiến Giang – Nhật Lệ, sông Gianh, vùng đồng bào dân tộc thiểu số như Arem, Macoong, Vân Kiều, ...; Phát triển sản phẩm du lịch gắn với các giải thi đấu (hoạt động thể thao có tính chất cạnh tranh), các lễ hội truyền thống và các sự kiện văn hóa – thể thao – du lịch khác nhằm thu hút



Quảng Bình là địa phương sở hữu nhiều tiềm năng để phát triển du lịch gắn với các hoạt động thể thao nhờ lợi thế về vị trí địa lý, địa hình, tài nguyên mặt nước và giá trị văn hóa cao

khách du lịch thụ động đến xem và cổ vũ và gia tăng nguồn thu từ các đối tượng này.

3.4. Công tác thu hút đầu tư phát triển du lịch gắn với các môn thể thao

Tranh thủ sự hỗ trợ từ các nguồn lực của Trung ương thông qua Quỹ Hỗ trợ phát triển du lịch, các chương trình mục tiêu quốc gia; đồng thời khai thác hiệu quả các nguồn vốn tài trợ, viện trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế. Đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội, bao gồm doanh nghiệp, cộng đồng địa phương và các nhà đầu tư trong và ngoài nước để đầu tư, triển khai thực hiện quy hoạch phát triển du lịch gắn với tổ chức các hoạt động và sự kiện thể thao ở nhiều quy mô khác nhau, từ cấp cơ sở đến khu vực và quốc tế.

3.5. Công tác hoàn thiện cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch gắn với các môn thể thao, bảo vệ môi trường

Đẩy mạnh hoàn thiện kết cấu hạ tầng các bến thủy nội địa chuyên dụng cho khách du lịch gắn với các môn thể thao gắn với lợi thế về mặt nước trên các sông lớn như tuyến Nhật Lệ - Long Đại và tuyến sông Gianh - sông Son, đồng thời luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường; Đầu tư cơ sở hạ tầng cho các huyện, thị xã, thành phố nhằm đáp ứng được nhu cầu tập luyện thể dục thể thao cũng như tổ chức các giải thi đấu hiện đại; Đầu tư phát triển các cơ sở vật chất kỹ thuật

phục vụ chuyên cho du lịch gắn với các môn thể thao hiện đại đang được khách du lịch quốc tế và nội địa quan tâm; Phát triển hệ thống các cơ sở dịch vụ lữ hành, cung cấp thông tin, tư vấn du lịch có liên quan đến thể thao.

KẾT LUẬN

1. Đặc điểm của khách du lịch tham gia vào các hoạt động thể thao tại Quảng Bình chủ yếu gồm người trẻ tuổi, thu nhập khá, sẵn sàng chi tiêu cho các trải nghiệm du lịch, đặc biệt vào dịp cuối tuần và ngày lễ. Động cơ chính của họ là nhu cầu trải nghiệm thiên nhiên và văn hóa địa phương.

2. Về hạ tầng, hệ thống giao thông phục vụ du lịch tại Quảng Bình cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu của du khách. Trong khi đó, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ chuyên cho du lịch gắn với các hoạt động thể thao vẫn chưa đa dạng, phong phú, thiếu các khu, điểm du lịch, khu vui chơi giải trí, có khả năng thu hút được số lượng lớn khách du lịch, cũng như thiếu các dịch vụ du lịch về đêm.

3. Để phát triển du lịch gắn với hoạt động thể thao theo hướng hiệu quả và bền vững, cần tập trung giải quyết 05 vấn đề trọng tâm (05 định hướng). Các định hướng này là cơ sở quan trọng cho việc hoạch định chính sách, quy hoạch phát triển và triển khai giải pháp cụ thể, nhằm đưa du lịch thể thao trở thành sản phẩm du lịch chủ lực của Quảng Bình trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2023), *Quyết định số 377/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*.

2. Nguyễn Đức Lý, Ngô Hải Dương, & Nguyễn Đại (2013), *Khi hậu và thủy văn Quảng Bình*, Nxb Khoa học – Kỹ thuật, Hà Nội.

3. Quốc hội (2025), *Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 9*.

1. Ban biên tập

Thể dục thể thao trong tiến trình đổi mới đất nước

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Vai trò của Bác Hồ về sự hình thành và phát triển nền thể dục thể thao cách mạng Việt Nam

6. Trương Anh Tuấn

Tập trung đổi mới đào tạo nguồn nhân lực thể dục thể thao

BÀI BÁO KHOA HỌC

10. Nguyễn Văn Phúc

Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

14. Trần Thủy

Thực trạng hạ tầng kỹ thuật và định hướng phát triển du lịch thể thao tại Quảng Bình

20. Mai Thị Bích Ngọc; Phạm Văn Thắng

Thực trạng hiệu quả truyền thông thương hiệu Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trên các kênh mạng xã hội

25. Đặng Văn Dũng; Khuất Thị Hương; Phùng Thế Lập

Đánh giá hiệu quả chuẩn bị khai cuộc cho sinh viên chuyên ngành Cờ vua Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

30. Trương Thị Ngọc Hà

Thực trạng chương trình rèn luyện thể lực trong thể dục sáng và thể thao chiều cho học viên nữ các trường trực thuộc Bộ Quốc phòng, khu vực phía Bắc

36. Nguyễn Xuân Hoàng

Đề xuất biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

41. Nguyễn Thị Thu Trang

Nghiên cứu lựa chọn trò chơi vận động nhằm nâng cao thể lực và kết quả học tập cho sinh viên ngành Dược học năm thứ nhất Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam

47. Trương Đức Thắng; Nguyễn Thị Việt Nga

Lựa chọn các biện pháp hồi phục sau tập luyện cho VĐV đội tuyển trẻ Quốc gia Việt Nam các môn Cầu mây, Cầu lông, Điền kinh và Bắn súng tại Trung tâm Đào tạo vận động viên, Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh

52. Trần Thị Hồng Việt

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển thể lực chuyên môn của nam vận động viên Bóng bàn lứa tuổi 14-15

57. Huỳnh Việt Nam; Phạm Tuấn Hùng

Biên độ chuyển động khớp chi dưới của vận động viên Futsal trình độ cao Việt Nam: một nghiên cứu sơ bộ

62. Trần Trọng Thân; Đoàn Hùng Tráng; Thái Chí Linh

Biện pháp huấn luyện tâm lý thi đấu cho vận động viên đội tuyển Cầu lông Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

67. Nguyễn Khánh Duy; Trần Công Lưu; Hà Văn Toán

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện cho nam vận động viên Karate 12-14 tuổi Trường Phổ thông năng khiếu thể thao Đồng Nai

72. Nguyễn Thị Thu Quyết; Phạm Việt Hùng; Nguyễn Tất Dũng

Chất lượng công tác tuyển chọn vận động viên môn Bơi lội tại Đội tuyển trẻ và Đội tuyển Quốc gia Việt Nam

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

77. Phạm Tuấn Dũng; Phạm Việt Hà

Bài tập nhóm cơ bụng

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

1. Editorial board

Physical Education and Sports in the process of National Renovation

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

The role of President Ho Chi Minh in the formation and development of revolutionary sports in Vietnam

6. Truong Anh Tuan

Focusing on innovation in human resource training for Physical Education and sports

ARTICLES

10. Nguyen Van Phuc

Proposed model for minimizing epidemic risks in physical education and sports activities in Vietnam

14. Tran Thuy

The current state of technical infrastructure and development orientation for sports tourism in Quang Binh

20. Mai Thi Bich Ngoc; Pham Van Thang

The current effectiveness of brand communication of Bac Ninh Sports University on social media platforms

25. Dang Van Dung; Khuat Thi Huong; Phung The Lap

Effectiveness evaluation of the opening moves for chess major students at Bac Ninh Sports University

30. Truong Thi Ngoc Ha

The current situation of physical training programs in morning and afternoon exercise for female learners at military schools under the Ministry of National Defense in the Northern region

36. Nguyen Xuan Huong

Proposed measures to enhance learning interest in specialized courses for golf students at Bac Ninh Sports University

41. Nguyen Thi Thu Trang

A study on selecting movement games to improve physical fitness and academic results in physical education for first-year pharmacy students at the Vietnam University of Traditional Medicine

47. Truong Duc Thang; Nguyen Thi Viet Nga

Selecting recovery measures after training for athletes in the Vietnamese National Youth team in sepak takraw, badminton, athletics, and shooting at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

52. Tran Thi Hong Viet

The current situation of factors affecting the development of specialized physical fitness in male table tennis athletes aged 14–15

57. Huynh Viet Nam; Pham Tuan Hung

Motion range of lower limb joints of high-skilled Vietnamese futsal athletes: A preliminary study

62. Tran Trong Than; Doan Huong Trang; Thai Chi Linh

Psychological training measures for athletes in badminton team at the University of Economics – Technical Industries

67. Nguyen Khanh Duy; Tran Cong Luu; Ha Van Toan

Development an evaluation standards for evaluating training level for male karate athletes aged 12–14 at Dong Nai Gifted High School for Sports

72. Nguyen Thi Thu Quyet; Pham Viet Hung; Nguyen Tat Dung

Quality of athlete selection in swimming for the Youth and Vietnam National Sports Team

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

77. Pham Tuan Dung; Pham Viet Ha Abdominal muscle exercises

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

Tập 15

Số 4 - 2025

